

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 04/2018/TLST- HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2018, giữa:

** Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988

Đăng ký HKTT: Thôn 8, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở hiện nay: SN 15, tổ 05, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

** Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 8, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao 02 con chung là Nguyễn Ng, sinh ngày 23/11/2010 và Nguyễn B, sinh ngày 26/8/2014 cho anh Nguyễn Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn, chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con (do hiện tại anh N không yêu cầu).

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở

- *Về tài sản chung và vay nợ chung:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N không có tài sản chung, không vay nợ chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nhận chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nh- ng đ- ọc trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nga đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số N°0005033 ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn N không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã A (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

Thẩm phán

Phạm Thị Hồng Giang